

Số: *18* /2022/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày *13* tháng *5* năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất**  
**thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và*  
*Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và*  
*chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*  
*năm ngày 20 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6*  
*năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy*  
*phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của*  
*Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật*  
*liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của*  
*Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật*  
*liệu nổ công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của*  
*Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy*  
*và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và*  
*chữa cháy;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ*  
*trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp,*  
*tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;*

Căn cứ Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2022 và thay thế Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TT Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KT5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



## QUY CHẾ

**Quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Lai Châu**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Quy chế này không áp dụng đối với các hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng và trong các trường hợp khẩn cấp theo quy định pháp luật.

3. Các nội dung có liên quan không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

### Điều 3. Nguyên tắc hoạt động và phối hợp quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

1. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Lai Châu phải tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật an toàn, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, các quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm chủ động phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh. Việc phối hợp quản lý nhà nước dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các quy định hiện

hành để đảm bảo tính thống nhất, không chông chéo và nâng cao hiệu quả về quản lý nhà nước đối với hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Thời gian nổ mìn**

1. Nổ mìn thi công hở: Thời gian được phép tiến hành nổ mìn từ 11 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút và từ 16 giờ 30 phút đến 18 giờ 00 phút hàng ngày.
2. Trường hợp nổ mìn thi công trong đường hầm: Đơn vị được tiến hành nổ mìn theo ca làm việc.
3. Đối với những công trình đảm bảo an toàn giao thông hoặc các trường hợp đặc biệt khác được quy định cụ thể về thời gian nổ mìn trong Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

#### **Điều 5. Thời gian không được tiến hành nổ mìn**

1. Tết âm lịch: Không được tiến hành nổ mìn vào những ngày Tết và 02 ngày trước Tết, 03 ngày sau Tết.
2. Tết dương lịch: Không được tiến hành nổ mìn vào ngày Tết và 01 ngày trước Tết, 01 ngày sau Tết.
3. Những ngày nghỉ lễ theo quy định tại Luật Lao động và quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan: Không được tiến hành nổ mìn vào những ngày lễ và 01 ngày trước ngày lễ, 01 ngày sau ngày lễ.
4. Trong một số trường hợp đặc biệt, Sở Công Thương, Công an tỉnh hoặc Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh (trong khu vực biên giới) sẽ có thông báo bằng văn bản việc không được tiến hành nổ mìn trong một khoảng thời gian nhất định.

#### **Điều 6. Thông báo công tác nổ mìn**

1. Tổ chức, doanh nghiệp được Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, Giấy phép dịch vụ nổ mìn phải thông báo bằng văn bản với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Sở Công Thương) ít nhất 10 ngày trước khi thực hiện các hoạt động theo Giấy phép.
2. Trước khi tiến hành nổ mìn lần đầu ở địa điểm đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải thông báo bằng văn bản về địa điểm, thời gian nổ mìn, giới hạn vùng nguy hiểm, các bảng hiệu và tín hiệu nổ mìn cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân

dân cấp xã, Công an cấp xã và các đơn vị sử dụng vật liệu nổ trong khu vực biết trước 24 giờ. Đối với việc thực hiện nổ mìn trong khu vực vùng vành đai biên giới, trước khi nổ mìn đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho Đoàn Biên phòng khu vực biết trước 10 ngày. Văn bản thông báo phải được gửi trực tiếp và người nhận văn bản phải ký xác nhận.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng công an xã phối hợp với trưởng thôn, bản, tổ dân phố thông báo cho nhân dân biết để người dân không vào khu vực nguy hiểm trong thời gian nổ mìn.

### **Điều 7. Kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp**

1. Trình tự, thủ tục xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp

a) Chấp thuận địa điểm xây kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp gửi Công an tỉnh văn bản đề nghị kiểm tra, chấp thuận địa điểm xây kho cùng với hồ sơ, tài liệu liên quan. Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận văn bản, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra lập biên bản thống nhất hoặc không thống nhất địa điểm xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

b) Sau khi thống nhất địa điểm xây dựng, tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp lập, thẩm định, phê duyệt dự án xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và tiến hành xây dựng theo đúng thiết kế được phê duyệt.

2. Kiểm tra công tác nghiệm thu kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp; kiểm tra điều kiện an ninh trật tự, phòng cháy và chữa cháy

a) Sau khi hoàn thành xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, các đơn vị gửi hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu về Sở Công Thương; đồng thời, gửi hồ sơ đề nghị nghiệm thu an toàn về phòng cháy, chữa cháy về Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh qua Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

b) Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, Sở Công Thương chủ trì, thống nhất với Công an tỉnh về thời gian tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng, an toàn phòng cháy, chữa cháy và điều kiện an ninh trật tự.

c) Sở Công Thương, Công an tỉnh tổ chức kiểm tra vào cùng một thời điểm và lập biên bản kiểm tra riêng biệt, thông báo kết quả kiểm tra cho đơn vị đầu tư kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

## **Điều 8. Tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp**

1. Đối với vật liệu nổ công nghiệp tàng trữ trái phép, tang vật vụ án, tang vật vi phạm hành chính có từ nguồn bất hợp pháp hoặc thu nhật được, thực hiện tiêu hủy theo quy định tại Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017.

2. Vật liệu nổ công nghiệp đã quá hạn, mất phẩm chất và không có khả năng tái chế thì phải tiến hành tiêu hủy. Việc tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp do các tổ chức được phép sản xuất, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và dịch vụ nổ mìn thực hiện. Phải lập phương án đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trước khi tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp. Phương án tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp phải được lãnh đạo tổ chức tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp phê duyệt. Trình tự thủ tục và các bước tiến hành tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 31 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số 01:2019/BCT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

3. Trường hợp không rõ về đặc tính vật liệu nổ công nghiệp cần tiêu hủy hoặc không nắm được phương pháp tiêu hủy, đơn vị tổ chức tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp phải liên hệ với nhà cung ứng vật liệu nổ công nghiệp để được hướng dẫn hoặc hỗ trợ dịch vụ tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

4. Trước khi tiến hành tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp, đơn vị thực hiện tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp quy định tại khoản 2 Điều này phải mời Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiến hành tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp để giám sát thực hiện.

5. Trách nhiệm của các đơn vị tham gia giám sát việc tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp

a) Sở Công Thương: Chủ trì giám sát việc thực hiện tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp đảm bảo theo các nội dung phương án đã được chấp thuận.

b) Công an tỉnh: Giám sát về phương tiện vận chuyển, số lượng vật liệu nổ công nghiệp tiêu hủy, các điều kiện về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Giám sát về trang thiết bị, phương pháp, kỹ thuật tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã: Phối hợp tham gia giám sát trong việc đảm bảo khoảng cách an toàn từ vị trí tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp đến các công trình, đối tượng cần bảo vệ.

### Chương III

## TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

### Điều 9. Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng có liên quan thực hiện:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các quy định của nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn việc thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định cấp mới, cấp lại hoặc thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp. Tiếp nhận thông báo của các đơn vị được Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, Giấy phép dịch vụ nổ mìn hoạt động trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã kiểm tra việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ảnh hưởng đến công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.

4. Chủ trì, thống nhất với Công an tỉnh về thời gian kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng, an toàn phòng cháy chữa cháy và điều kiện an ninh trật tự. Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, chấp thuận địa điểm xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

5. Tổ chức huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý; kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ cho các đối tượng làm công việc liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

6. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ hoặc chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; xử lý các hành vi vi phạm về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

7. Báo cáo định kỳ tình hình hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ về Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **Điều 10. Công an tỉnh**

1. Thẩm định cấp, cấp lại, cấp đổi, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; thực hiện việc cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp cho các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Hướng dẫn thực hiện các quy định về an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, chấp thuận địa điểm xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

4. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng; tham gia giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ảnh hưởng đến công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.

5. Đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ, trang bị công cụ hỗ trợ cho lực lượng bảo vệ của các tổ chức có kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, phê duyệt phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã kiểm tra, xử lý về an ninh trật tự, an toàn phòng cháy, chữa cháy, an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

7. Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

## **Điều 11. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp đối với doanh nghiệp quốc phòng, đơn vị quân đội làm kinh tế trên địa bàn tỉnh. Tổ chức quản lý chặt chẽ, bảo đảm an toàn vật liệu nổ công nghiệp của Quân đội trên địa bàn tỉnh.

2. Tham gia giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ảnh hưởng đến công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.



## **Điều 12. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh**

1. Tham gia, phối hợp với lực lượng chức năng ở địa phương tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn khu vực biên giới.

2. Chỉ đạo các Đồn Biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền và giám sát hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ ở khu vực biên giới.

3. Tham gia giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ảnh hưởng đến công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn thuộc khu vực biên giới.

4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

## **Điều 13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Tổ chức huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động; phối hợp điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra tại các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh kiểm tra việc đảm bảo các quy định pháp luật về thời gian, địa điểm nổ mìn, các điều kiện an toàn, an ninh trật tự tại các địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ khi được yêu cầu.

4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

## **Điều 14. Các sở, ban, ngành tỉnh**

Các sở, ban, ngành tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

1. Chỉ đạo các cơ quan liên quan ở địa phương và Ủy ban nhân dân cấp xã

theo dõi, giám sát hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn quản lý sau khi nhận thông báo về Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của Sở Công Thương hoặc thông báo của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tại địa bàn; báo cáo kịp thời các sự cố liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn cho Sở Công Thương và các cơ quan chức năng liên quan để phối hợp xử lý.

2. Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, chấp thuận địa điểm xây dựng kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

3. Tham gia giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ảnh hưởng đến công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.

4. Phối hợp với Sở Công Thương và cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn khi có yêu cầu.

5. Tham gia xử lý sự cố và các vấn đề liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn.

6. Xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

### **Điều 16. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn**

1. Giám sát về thời gian nổ mìn, các quy định, quy ước về bảng hiệu và tín hiệu nổ mìn tại địa phương trên cơ sở văn bản thông báo của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tại địa bàn. Phối hợp với đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tại địa bàn thông báo rộng rãi cho mọi người sống hoặc làm việc ở trong vùng nguy hiểm của khu vực nổ mìn và vùng giáp ranh (vùng có bán kính gấp hai lần bán kính vùng nguy hiểm) biết về địa điểm, thời gian nổ mìn, giới hạn vùng nguy hiểm, các bảng hiệu và tín hiệu nổ mìn. Báo cáo kịp thời các sự cố liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Công Thương, Công an tỉnh và các cơ quan chức năng liên quan để phối hợp xử lý.

2. Tham gia giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ảnh hưởng đến công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.

3. Phối hợp với Sở Công Thương và cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn khi có yêu cầu.

4. Tham gia xử lý sự cố và các vấn đề liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn.

5. Xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**


#### **Điều 17. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức thực hiện; tuyên truyền, phổ biến Quy chế này và các văn bản pháp luật có liên quan cho các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ nghiêm túc thực hiện Quy chế này và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh, bổ sung kịp thời theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Giàng A Tính**